

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 90/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 30 - 11 - 2021.  
(V/v: Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình)

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Lê Thị Nhung.  
*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đức Hào
2. Bà Phan Thị Quế

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Kiên - Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:**  
Không tham gia.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án “Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình” thụ lý số: 246/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2021/QĐST - DS ngày 18 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1996. *(có mặt)*

Địa chỉ cư trú: Xóm 4, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

**- Bị đơn:** Anh Lê Công D - sinh năm 1994.

Địa chỉ cư trú: Xóm 4, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam N, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Trong đơn khởi kiện xin ly hôn, tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:* Chị và anh Lê Công D kết hôn vào ngày 15/2/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do tính cách không phù hợp, anh D không chăm lo cuộc sống gia đình, thường xuyên chơi bời sa vào các tệ nạn xã hội dẫn đến vi phạm pháp luật. Chị đã nhiều lần góp ý nhưng anh D vẫn không thay đổi. Chị H xác định tình cảm đối với anh D không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Lê Công D.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 16/11/2021 bị đơn anh Lê Công D trình bày:*

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị H kết hôn vào ngày 15/02/2016 tại UBND xã Đại Thành, huyện Yên Thành trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm. Anh D mong muốn vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên nếu chị H một mực cương quyết xin ly hôn thì anh cũng hoàn toàn nhất trí ly hôn theo nguyện vọng của chị H.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung

Về tài sản: Anh D không yêu cầu giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến trình bày của chị H tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**1. Về thủ tục tố tụng:** Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân & Gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn anh D có hộ khẩu thường trú tại xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An được quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành. Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt, bị đơn anh Lê Công Duyệt có đơn xin vắng mặt, do đó căn cứ vào Điều 227; Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn.

### **2. Về nội dung:**

[2.1] Về hôn nhân: Xét hôn nhân giữa chị H, anh D là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu xin ly hôn nguyên đơn cho rằng do hai bên không hòa hợp được tính cách, anh D không quan tâm gia đình mà sa vào các tệ nạn xã hội dẫn đến việc vi phạm pháp luật và đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Nghĩa An, xã Cam Chính, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Qua xem xét các tài liệu nguyên đơn cung cấp thì lời trình bày của nguyên đơn là đúng với thực tế. Xét tình trạng hôn nhân đã thực sự trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

[2.2] Về con chung: Không có con chung.

[2.3] Về tài sản: Chị H không yêu cầu nên miễn xét.

[2.4] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 điều 28; khoản 4 điều 207; khoản 1 điều 227; 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 51, 56 của luật Hôn Nhân & Gia đình;

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

- **Về hôn nhân:** Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Lê Công Duệ.
- **Án phí:** Căn cứ vào khoản 4, điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điều 27 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc chị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010889 ngày 25/10/2021.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận**

- VKS H.Yên Thành
- Các đương sự
- THA DS H.Yên Thành
- TAND tỉnh
- UBND xã (ĐKKH)
- Lưu hs, VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Thị Nhung**

